

Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 343/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Hải L, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ I, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường Q, tỉnh Thái Nguyên).

Bị đơn: Anh Nguyễn Bảo T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số B X, phường T, thành phố V, tỉnh Vũng Tàu (nay là phường V, thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ các Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Hải L và anh Nguyễn Bảo T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Hải L và anh Nguyễn Bảo T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Hải L và anh Nguyễn Bảo T có 01 con chung là Nguyễn Vũ Bảo A, sinh ngày 22/4/2013. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận như sau: Chị Vũ Thị Hải L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Vũ Bảo A, sinh ngày 22/4/2013 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung – Nợ chung: Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Hải L tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, hoàn trả chị L 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0001152 ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 1 - Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sái Đức Trung

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Hải L và anh Nguyễn Bảo T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Hải L và anh Nguyễn Bảo T có 01 con chung là Nguyễn Vũ Bảo A, sinh ngày 22/4/2013. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận như sau: Chị Vũ Thị Hải L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Vũ Bảo A, sinh ngày 22/4/2013 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung – Nợ chung: Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Hải L tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, hoàn trả chị L 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0001152 ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 1 - Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sái Đức Trung